



ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG VIỆT - HÀN
Vietnam - Korea University of Information and Communication Technology

CHƯƠNG 5: HỆ THỐNG PHÁP LUẬT Ý THỨC PHÁP LUẬT PHÁP CHẾ XHCN

Th.s: Nguyễn Thị Phương Thảo

<http://vku.udn.vn/>

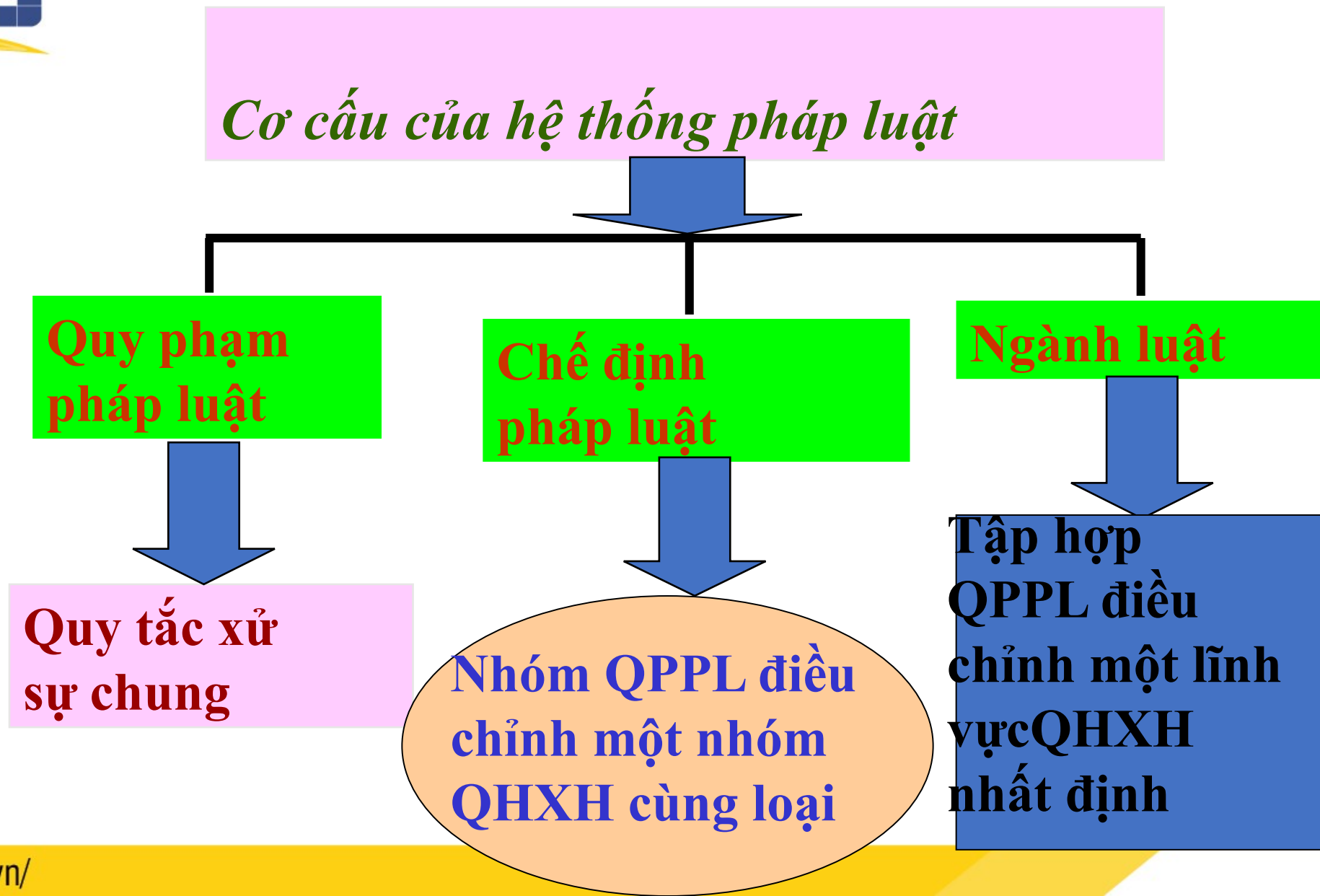


5.1. Hệ thống pháp luật XHCN

5.1.1. Khái niệm hệ thống pháp luật

Hệ thống pháp luật là cơ cấu bên trong của pháp luật được quy định một cách khách quan bởi các điều kiện KT – XH biểu hiện ở sự phân chia hệ thống ấy thành các bộ phận cấu thành khác nhau phù hợp với những đặc điểm, tính chất của các QHXH mà nó điều chỉnh nhưng các bộ phận khác nhau ấy có mối quan hệ chặt chẽ, gắn bó với nhau.

5.1.2. Cơ cấu của hệ thống pháp luật

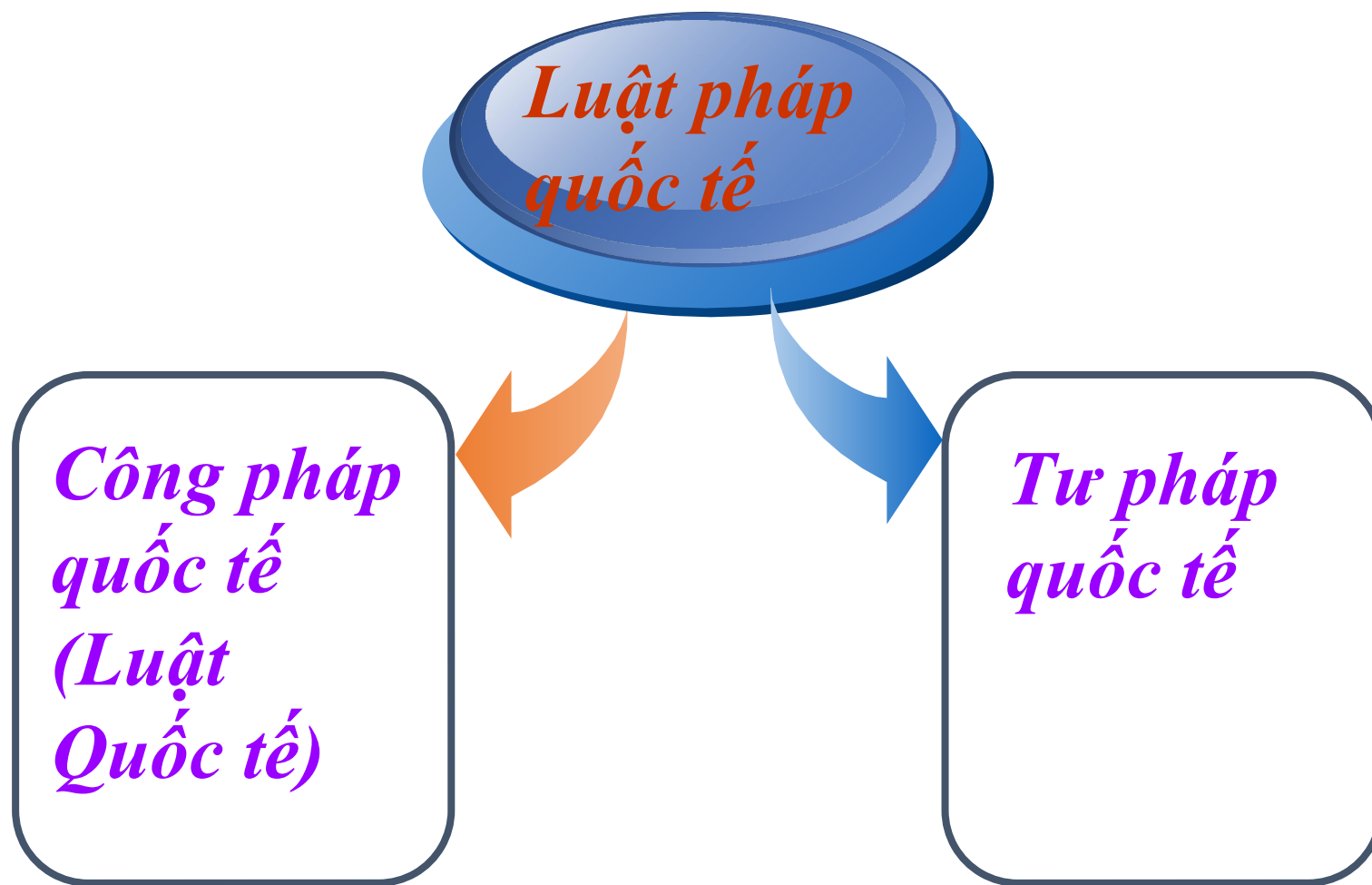




5.1.3. Các ngành luật trong hệ thống pháp luật VN

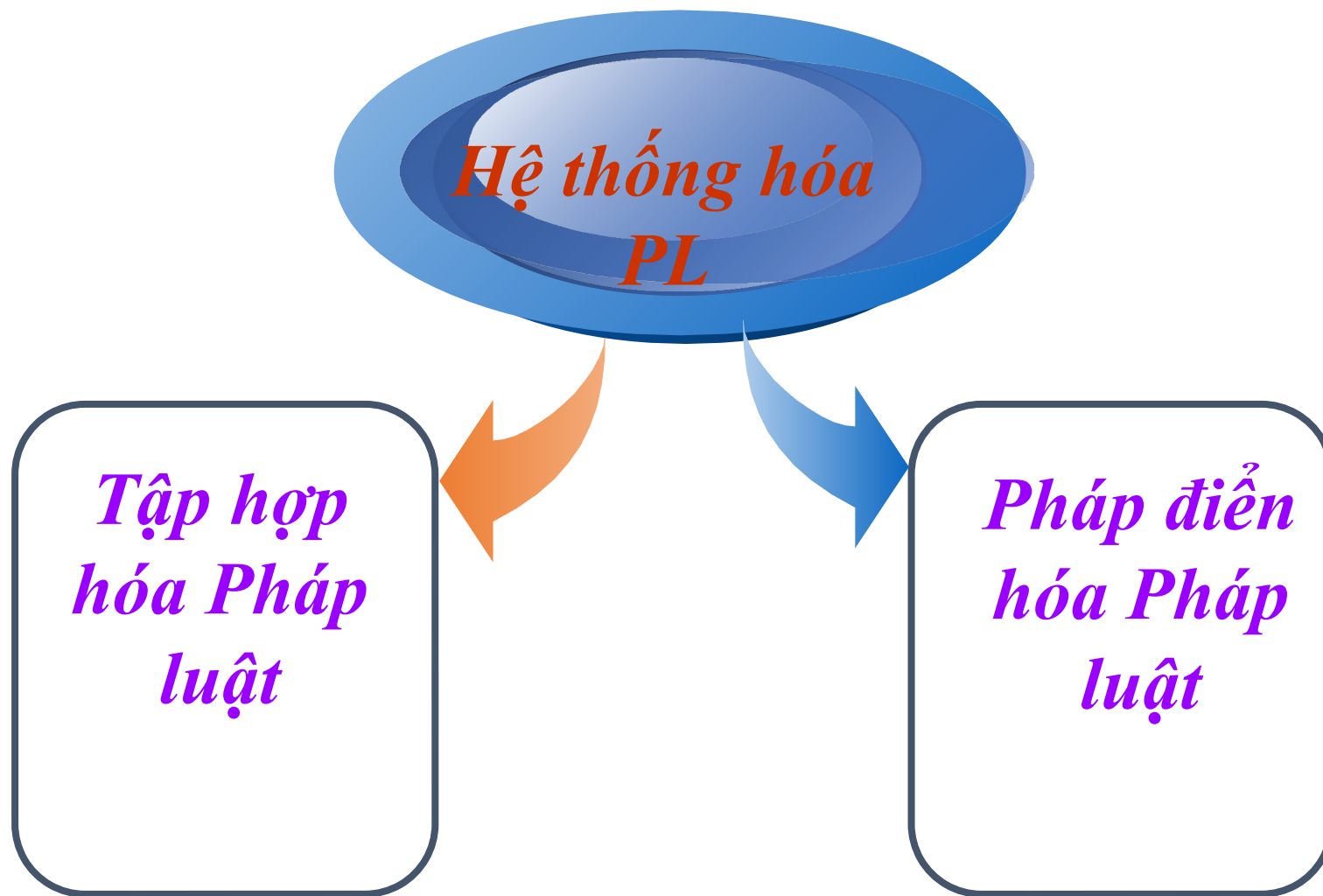
Pháp luật trong nước

- + Luật Hiến Pháp(Luật NN).
- + Luật Thương mại.
- + Luật Hành chính.
- + Luật Tài chính.
- + Luật Hình sự.
- + Luật Ngân hàng.
- + Luật Tổ tụng hình sự.
- + Luật Lao động.
- + Luật Dân sự.
- + Luật Đất đai.
- + Luật Tổ tụng dân sự.
- + Luật Môi trường.
- + Luật HN – GD.



5.1.4. Hệ thống hóa pháp luật

- Hệ thống hóa PL là hoạt động của Nhà nước, tổ chức, cá nhân nhằm phát hiện những quy định mâu thuẫn, chồng chéo hoặc không còn phù hợp với tình hình phát triển của đất nước để kịp thời sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc đình chỉ việc thi hành; sắp xếp lại các quy phạm pháp luật hiện hành theo một trình tự nhất định, đảm bảo logic, tính khoa học và thực tiễn của chúng, sáng tạo ra một bộ luật – VBQPPL có giá trị pháp lý cao sau hiến pháp



5.2. Ý thức pháp luật XHCN



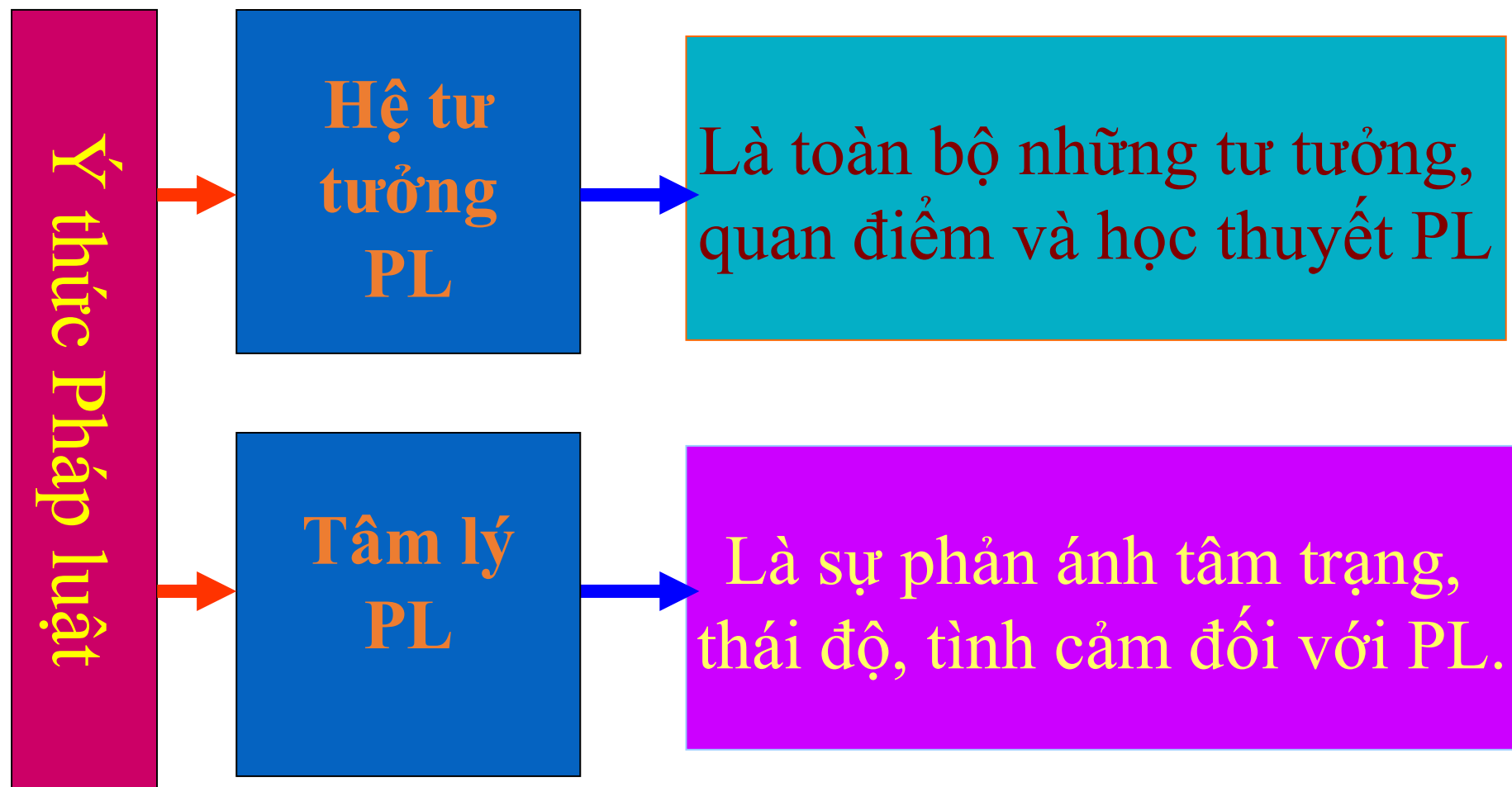
5.2.1. Khái niệm ý thức pháp luật:

Ý thức pháp luật – một hình thái ý thức xã hội, gồm những quan điểm, khái niệm, học thuyết pháp lý, tình cảm của con người (cá nhân, giai cấp, tầng lớp) thể hiện thái độ, sự đánh giá của họ đối với pháp luật hiện hành, trật tự pháp luật, pháp chế, về tính công bằng, hay không công bằng, đúng đắn hay không đúng đắn của pháp luật hiện hành, pháp luật đã qua và pháp luật trong tương lai, về hành vi hợp pháp, hành vi vi phạm pháp luật của cá nhân, các cơ quan Nhà nước, tổ chức xã hội, tổ chức kinh tế...

5.2.2 Đặc điểm của Ý thức pháp luật:



5.2.3. Cơ cấu của Ý thức pháp luật





5.2.4. Mối quan hệ giữa ý thức PL với pháp luật

- YTPL là tiền đề tư tưởng trực tiếp để xây dựng và hoàn thiện PL
- YTPL góp phần nâng cao việc thực hiện PL
- YTPL là đảm bảo cho hoạt động áp dụng pháp luật đúng đắn, khách quan
- Ngược lại PL là cơ sở để hình thành, củng cố và nâng cao YTPL

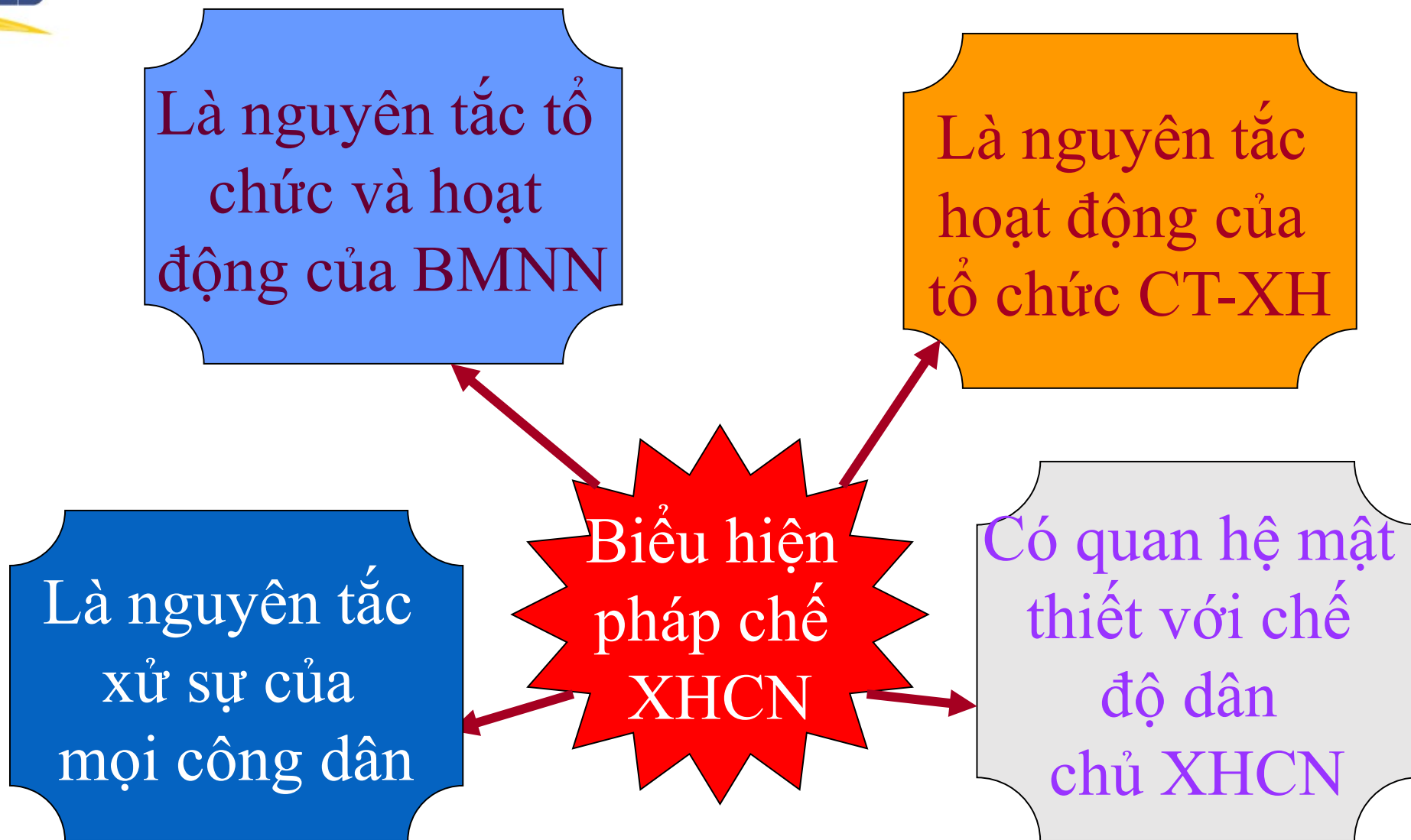


5.3. Pháp chế xã hội chủ nghĩa

5.3.1. Khái niệm pháp chế XHCN

Pháp chế XHCN *là chế độ pháp luật trong đó đòi hỏi phải tôn trọng, thực hiện một cách nghiêm chỉnh, thường xuyên đối với các QPPL của các cơ quan Nhà nước, tổ chức xã hội, cán bộ, công chức, các tổ chức kinh tế, đơn vị vũ trang nhân dân, của mọi công dân; đấu tranh phòng ngừa và chống các tội phạm, vi phạm Hiến pháp và pháp luật, xử lý nghiêm minh mọi vi phạm pháp luật...*

Biểu hiện Pháp chế XHCN



5.3.2. Nguyên tắc của Pháp chế XHCN

Triệt để tôn trọng hiệu lực
Pháp lý cao nhất của
Hiến pháp

Đảm bảo tính thống nhất
Của pháp chế

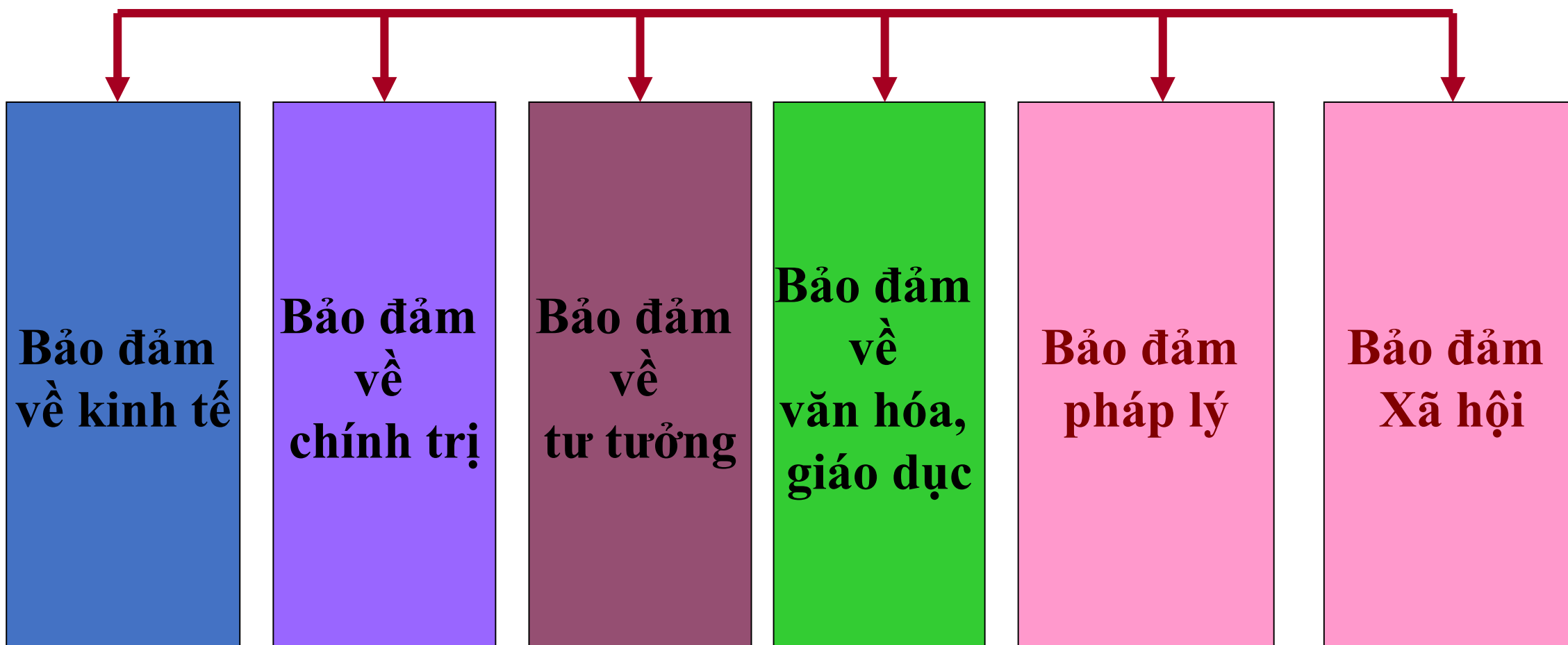
Các
nguyên tắc
cơ
bản của
pháp chế
XHCN

Cơ quan NN,
và mọi công dân
có nghĩa vụ thực
hiện pháp luật

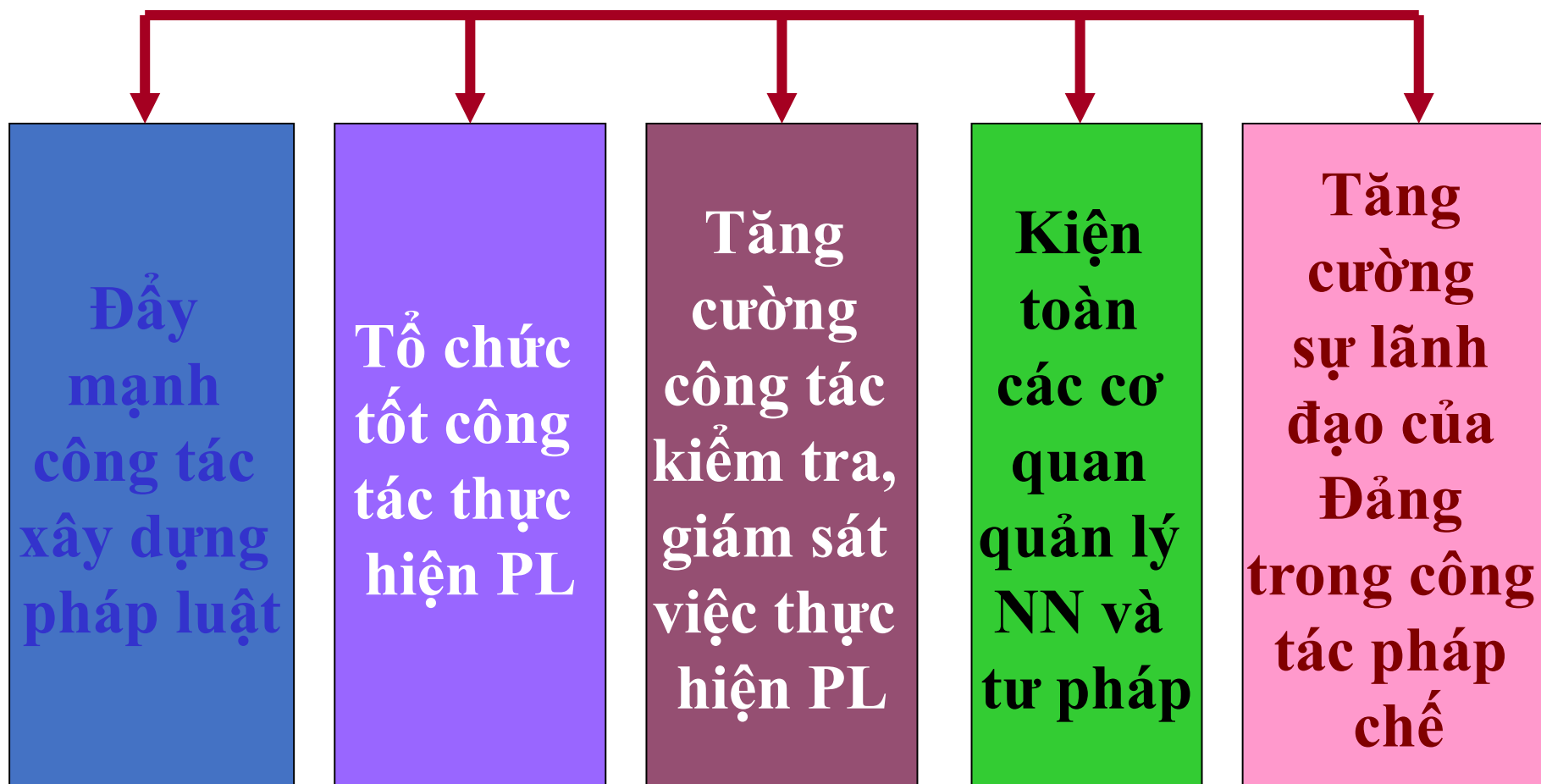
Bảo vệ quyền và
lợi ích hợp pháp
của công dân

Mọi VPPL
Đều bị xử
Lý kịp thời,
Nghiêm minh

5.3.3. Các biện pháp nhằm bảo đảm pháp chế XHCN



5.3.3. Các biện pháp nhằm tăng cường pháp chế XHCN





ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG VIỆT - HÀN
Vietnam - Korea University of Information and Communication Technology

Thank You !